

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN KIM THÀNH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH HẢI DƯƠNG

Bản án số: 32/2019/HSST

Ngày: 17/7/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- *Thẩm phán hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thế Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Xuân Tim.

Ông Ngô Văn Minh.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Bùi Thị Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Thị Nhuận - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2019, tại Hội trường xét xử TAND huyện Kim Thành, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2019/HSST ngày 03 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2019/HSST ngày 03 tháng 7 năm 2019, đối với:

1/ Bị cáo NGUYỄN ĐỨC TH, sinh năm: 1966 tại xóm 4 thôn L, xã C, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; Nơi ĐKNKTT và trú quán: Xóm 4 thôn L, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/10; con ông Nguyễn Đức S và con bà Bùi Thị T; Có vợ và 03 con; Tiền sự; Tiền án: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú- *Có mặt.*

2/ Người Bị hại: Bà Đào Thị T; sinh năm 1953; ĐKTT: Thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương- *Đã chết.*

3/ Những người đại diện của bị hại:

3.1/ Bà Đào Thị T1; sinh năm 1957; Cư trú tại: Xóm 5, thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương.

3.2/ Bà Đào Thị L; sinh năm 1949; Cư trú tại: Thôn D, xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương.

(Bà T1 ủy quyền cho bà Đào Thị L tham gia tố tụng. Bà L vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

4/ Người làm chứng:

4.1/ Ông Nguyễn Đức H; sinh năm 1964; Cư trú tại: Xóm 5, thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương. *(Đề nghị xử vắng mặt)*

4.2/ Bà Lê Thị L1; sinh năm 1946; Cư trú tại: Xóm 5, thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương. *(Vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 30/11/2018, Nguyễn Đức Th (có giấy phép lái xe hạng B2 theo quy định) một mình điều khiển xe ô tô nhãn hiệu FORCIA, loại xe tải ben, trọng tải 818kg, sơn màu xanh biển số 34L-2756 của Th từ nhà ở thôn L - xã C - huyện K - tỉnh Hải Dương đến khu vực cánh đồng thuộc xóm 5 - thôn T - xã C để chở rơm rạ. Khoảng 16 giờ cùng ngày, khi đến khu vực ngã 4 thuộc thôn T, Th điều khiển xe lùi vào đường xóm 5 để ra cánh đồng với tốc độ khoảng 10-15km/h, đây là đoạn đường thẳng, trải nhựa bê tông tương đối phẳng rộng 3m. Tính theo hướng ngã 4 thôn T đi ra cánh đồng, lề đường bên trái rộng 0,75m, tiếp đến là rãnh thoát nước rộng 2m10; lề đường bên phải rộng 0,55m. Lúc này, trời sáng, không mưa, mặt đường khô ráo, Th điều khiển xe ô tô biển số 34L-2756 lùi qua cổng chào xóm 5 được 36m thì phần Th, biển số phía sau xe va chạm vào phía sau người bà Đào Thị T - sinh năm 1953 ở xóm 5 - thôn T đang đi bộ phía sau xe để về nhà, làm bà T bị ngã nằm sấp xuống đường, cơ thể bà T bị mắc chèn vào cầu dàn bánh sau, dàn nhíp sau bên trái của xe ô tô và đẩy trên mặt đường theo chiều lùi của xe, tạo vết chà miết màu đen kích thước 11,2mx0,32m, đầu vết hướng ngã 4, cách mép trái đường 1,80m, cuối vết hướng cánh đồng, cách mép phải đường 2m và trùng với chân của bà Đào Thị T chết tại hiện trường trong tư thế nằm sấp, chân hướng ngã 4 hơi chệch sang trái, đầu hướng cánh đồng hơi chệch sang phải, cách lối mở vào nhà bà

T về hướng cánh đồng 16,80m. Lúc này, Th nghe có tiếng “cách xoẹt” ở phía sau xe ô tô nên dừng lại, xuống xe kiểm tra mới phát hiện bà T bị mắc trong gầm xe, Th hô hoán người dân xung quanh đến nâng xe lên và điều khiển xe tiến về phía ngã 4 thì xác định bà T đã chết, vùng mặt bị sưng nề tụ máu, rách lóc da vùng mặt, trán trái, rách dập da vùng thái dương, vành tai phải, vỡ lún xương hộp sọ vùng thái dương phải, đứt rời vành tai phải; lồng ngực biến dạng, gãy vỡ xương lồng ngực bên trái, nhiều xương sườn bên phải và nhiều vết xây xước, rách dập da ở tay, chân. Tại vị trí dừng, đầu xe hướng ngã 4 hơi chệch sang trái, đuôi xe hướng cánh đồng hơi chệch sang phải, tâm trục bánh trước bên phải cách mép trái đường 1,54m, tâm trục bánh sau bên phải cách mép trái đường 1,25m và cách chân nạn nhân Đào Thị Tiếp về phía cánh đồng 3,90m.

Tại Biên bản khám nghiệm tử thi và Kết luận giám định pháp y về tử thi số 297/2018/TT ngày 04/12/2018 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Nạn nhân Đào Thị T bị đa chấn thương, chấn thương sọ mặt, ngực, tay phải, chân phải gây rách lóc da vùng đầu mặt, tay phải, chân phải, vỡ lún phức tạp xương thái dương phải, gãy vỡ xương lồng ngực, nhiều xương sườn bên trái, gãy di lệch 1/3 dưới 2 xương cẳng tay phải. Nạn nhân bị tai nạn giao thông chết ngay tại chỗ do đa chấn thương, chấn thương sọ mặt, chấn thương ngực nặng.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành đã quản lý xe ô tô biển số 34L-2756 cùng giấy tờ liên quan. Ngày 20/4/2019 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cùng giấy tờ xe cho Nguyễn Đức Th.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi bà Đào Thị T chết, gia đình bà T1 thống nhất ủy quyền cho bà Đào Thị L - sinh năm 1949, trú tại thôn D - xã P - huyện K (là chị ruột của bà T1) tham gia tố tụng với tư cách là đại diện hợp pháp của người bị hại. Nguyễn Đức Th đã bồi thường cho gia đình bà T tiền mai táng phí, tổn thất tinh thần, tổng là 50.000.000 đồng. Đến nay, gia đình bà T1 không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Th.

Cáo trạng số 33/VKS-HS ngày 29/5/2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Đức Th theo tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ được quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi thực hiện như cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX xem xét giải nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Th phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1,2,3 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Th từ 18 đến 21 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 42 tháng; Phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe từ 2 năm đến 3 năm 6 tháng; Về vật chứng: CQĐT đã trả cho các chủ sở hữu nên không xem xét; Về trách nhiệm dân sự: Những người đại diện của bị hại và bị cáo đã thỏa thuận xong về trách nhiệm dân sự và gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tính hợp pháp của hồ sơ điều tra, truy tố: HĐXX xác định hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra cũng như lời khai người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi và kết luận giám định pháp y về tử thi. Những chứng cứ này cũng phù hợp khách quan với những tài liệu điều tra khác do Cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 30/11/2018, tại đường xóm 5 - thôn T - xã C - huyện K - tỉnh Hải Dương, Nguyễn Đức Th (có giấy phép lái xe hạng B2 theo quy định) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu FORCIA, loại xe tải ben, trọng tải 818kg, sơn màu xanh biển số 34L-2756 đi lùi ở đường xóm 5 hướng ngã 4 thôn T đi ra cánh đồng, do không chú ý quan sát phía sau, không có tín hiệu cần thiết khi lùi xe, nên phần Th và biển số phía sau xe va chạm vào phía sau người bà Đào Thị T đang đi bộ phía sau xe, làm bà T ngã sấp xuống mặt đường, phần cầu dàn bánh sau và dàn nhíp sau bên trái của xe ô tô chèn qua người, đẩy rê trên mặt đường. Hậu quả làm bà T chết tại hiện trường là đã vi phạm khoản 1 Điều 16 Luật giao thông đường bộ.

[3] Về cấu hành tội phạm: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng do không tuân thủ các quy định của pháp luật về điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông đường bộ nên đã vô ý gây ra tai nạn và là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến cái chết của bà Đào Thị T. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu Th tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Việc truy tố, xét xử bị cáo theo điều khoản và tội danh đó là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Sau khi gây tai nạn bị cáo đã tự nguyện bồi thường đầy đủ thiệt hại cho gia đình bị hại; trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Đại diện gia đình bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự hoặc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

[5] Về loại và mức hình phạt chính: Căn cứ quy định của BLHS, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX nhận thấy bị cáo là hàng xóm, họ hàng với bị hại và là người có nhân thân tốt, chưa vi phạm pháp luật gì là đối tượng thuộc hộ gia đình mới được xóa nghèo. Việc vô ý gây ra tai nạn không hoàn toàn do lỗi của bị cáo được chứng minh bằng biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện khi bị cáo lùi xe, bà T đang đi gần giữa đường phía sau, lọt vào điểm mù khi lái xe quan sát qua gương chiếu hậu. Động cơ xe tải ben cỡ nhỏ khi lùi tạo ra âm thanh nhất định, tuy nhiên, như xác nhận của gia đình bị hại, thì bà T có vấn đề về tâm thần kinh không bình thường đã từ lâu, ảnh hưởng đến khả năng nghe, nhìn và phản xạ nên khi va chạm bị hại hoàn toàn không phản ứng, hay có dấu hiệu gì đặc biệt. Do vậy, xét áp dụng loại hình phạt tù, nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo là phù hợp quy định tại khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự, cần cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn 02 năm, mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành đã quản lý xe ô tô biển số 34L-2756 cùng giấy tờ liên quan. Ngày 20/4/2019 Cơ

quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cùng giấy tờ xe cho Nguyễn Đức Th. Do vậy, HĐXX không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi bà Đào Thị T chết, các đại diện của bà T ủy quyền cho bà Đào Thị L (chị ruột của bà T) tham gia tố tụng với tư cách là đại diện hợp pháp của người bị hại. Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bà T tiền mai táng phí, tổn thất tinh thần, tổng là 50.000.000 đồng. Đến nay, gia đình bà T không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do các bên đã thỏa thuận và thực hiện xong về trách nhiệm dân sự và không có yêu cầu gì thêm, nên HĐXX không xem xét.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo bị tuyên bố phạm tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Th phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2/ Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 260; khoản 1, 2, 3 và khoản 5 Điều 65 ; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

3/ Về hình phạt:

- *Hình phạt chính:* Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Th 18 (*mười tám*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao bị cáo Nguyễn Đức Th cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự;

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- *Hình phạt bổ sung:* Áp dụng khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự

Cấm bị cáo Nguyễn Đức Th hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 24 tháng, thời hạn cấm hành nghề tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Quản lý 01 Giấy phép lái xe số /No: 300078304849 mang tên Nguyễn Đức Th, do Bộ giao thông vận tải cấp ngày 11/9/2015 tại hồ sơ vụ án trong thời gian cấm hành nghề lái xe ô tô;

4/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Đức Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người đại diện của bị hại. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người đại diện của bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Kim Thành;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Kim Thành;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- UBND xã C, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người đại diện của bị hại;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thế Hưng